

CHƯƠNG 4

LÀM MỘT NGƯỜI HỌC RỘNG HIỂU NHIỀU

La Rochefoucauld đã từng nói: “Trí tuệ quan trọng đối với linh hồn giống như sức khỏe quan trọng đối với cơ thể”. Từ đó có thể thấy được, trí tuệ chính là phần chủ đạo trong linh hồn, một con người chỉ khi có trí tuệ phi phạm thì mới có thể vượt trội hơn người khác được.

Trí tuệ của con người được rèn luyện chính trong cuộc sống và trong công việc. Một người có trí tuệ khi gặp việc bất ngờ thì tùy cơ ứng biến, khi gặp người bất ngờ thì cũng biết biến hóa linh hoạt. Việc gì học cũng sẽ suy tính rất chu toàn, trong quá trình hoàn thành cũng vô cùng bình tĩnh, có dũng khí như không còn gì để mất, đồng thời có thể nắm bắt được tình thế chung. Những người như vậy thường không dễ để lộ trí tuệ của mình ra bên ngoài, nhưng khi họ thể hiện ra thì khiến người khác phải kinh ngạc.

Một triết gia La Mã cổ đã từng nói: “Trí tuệ thật sự không chỉ ở chỗ nhìn rõ những sự việc trước mắt mà còn có thể dự đoán được tương lai”. Một người có trí tuệ không những có thể nắm vững đại cục mà còn biết tính toán trước. Đối với họ, trí tuệ không chỉ được dùng để giải quyết các vấn đề khó khăn trước mắt mà còn dùng để tạo ra cơ hội nữa.

1. Có công mài sắt, có ngày nên kim

Giả Quỳ là một học giả nổi tiếng thời Đông Hán. Ông mồ côi cha từ nhỏ, mẹ ông thể trạng ốm yếu lại nhiều bệnh, thường xuyên cần có người chăm sóc, cuộc sống vì thế mà hết sức khó khăn. Một mình chị gái của Giả Quỳ tần tảo gánh vác cả gia đình, cô hết lòng chăm sóc mẹ già, yêu thương em trai, gia cảnh tuy bần hàn nhưng lại luôn tràn ngập tiếng cười.

Ngay từ nhỏ Giả Quỳ đã là một cậu bé hết sức thông minh, cần cù chịu khó, cậu thích tìm hiểu ngọn ngành của vấn đề, thích suy nghĩ, chưa đạt được mục đích thì chưa chịu nghỉ.

Khi đó, ở gần nhà Giả Quỳ có một lớp học, tiếng đọc sách ẽ a từ trong trường vọng ra đã thu hút cậu bé Giả Quỳ. Cậu thấy những bạn nhỏ khác đều được đến trường học mà vô cùng ngưỡng mộ, bèn xin mẹ cũng cho mình đi học. Người mẹ nằm bên giường bệnh thấy trong lòng nặng trĩu bèn nói với Giả Quỳ rằng: “Con à, nhà ta nghèo quá, không có tiền để nộp học phí cho con. Tiền trong nhà đều để chữa bệnh cho mẹ hết rồi, quả thật là không còn cách nào khác!” Nói xong, người mẹ đau lòng tuôn rơi hai hàng lệ.

Chị gái của Giả Quỳ nhìn thấy cảnh tượng đó bèn bước tới, an ủi mẹ một hồi, sau đó lại kéo Giả Quỳ ra bên ngoài và nói: “Em trai à, sức khỏe của mẹ không tốt, đừng làm mẹ phải lo lắng nữa, chị sẽ dắt em đến trường xem nhé”.

Chị gái bèn dắt Giả Quỳ đến đứng ngoài cổng lớp học, từ trong các lớp học lại vọng ra tiếng đọc sách của học sinh. Giả Quỳ vừa nghe thấy những âm thanh này thì lập tức quên hết mọi buồn phiền khi này, vội vàng chạy về phía đó.

Nhưng Giả Quỳ chỉ có thể đứng bên ngoài hàng rào của lớp học để ngóng vào bên trong. Cậu cố kiễng chân lên, vươn cổ ra để nhòm vào nhưng vẫn không có cánh nào thấy được cảnh tượng bên trong lớp học.

Chị gái cậu thấy vậy liền vội vàng chạy tới, bế Giả Quỳ lên. Lúc này cậu đã có thể thấy được thầy giáo đang giảng bài, còn các học sinh đang đứng đưa đầu đọc bài theo thầy giáo. Giả Quỳ hết sức vui mừng bèn cùng đọc bài với các bạn. Thầy giáo bảo các học sinh tập viết chữ, Giả Quỳ bèn dùng ngón tay nhỏ bé của mình viết chữ vào không khí.

Từ sau hôm đó, ngày nào Giả Quỳ cũng đến đứng bên ngoài lớp học nghe thầy giáo giảng bài. Vóc người cậu vốn nhỏ bé, không thể nhìn thấy bên trong lớp học nên cậu bèn đi kiếm một tảng đá to mang về, đặt bên cạnh hàng rào, sau đó đứng lên trên tảng đá để nghe giảng qua cửa sổ lớp học.

Có những ngày trời đổ mưa to hoặc tuyết rơi trắng xóa, chị gái bèn khuyên Giả Quỳ không nên ra khỏi nhà. Nhưng Giả Quỳ có một tấm lòng ham học hỏi vô cùng mạnh mẽ, cậu không chịu ngừng việc học dù chỉ là một ngày, dù tuyết có bay đầy trời thì cậu vẫn đứng co ro trong manh áo rách bên ngoài hàng rào để nghe giảng.

Trong mấy năm trời, Giả Quỳ dầm mưa dãi nắng, chưa từng để việc học bị đứt quãng. Cậu vừa về đến nhà liền ghi chép lại những điều mà hôm đó mình đã nghe giảng được. Hễ có thời gian rỗi là cậu lại cầm một cành cây nhỏ tập viết chữ trên mặt đất. Dù điều kiện có gian khổ như vậy, Giả Quỳ vẫn can đảm vượt mọi khó khăn để học tập.

Về sau, Giả Quỳ đã trở thành một học giả nổi tiếng đương thời, học thuyết của ông đã được mọi người tôn xưng là “Giả học”.

Từ xưa đến nay những người có thể học hành thành tài trong điều kiện thuận lợi vốn không nhiều, nhưng trường hợp vượt qua khó khăn để học tập như Giả Quỳ lại không hề thiếu. Điều này chứng tỏ khi đứng trước khó khăn, họ đã phải cố gắng hơn người khác mấy lần, thậm chí là mấy chục lần.

Vào khoảng thời gian khi cựu ngoại trưởng Mỹ Condoleezza Rice còn nhỏ, nạn phân biệt chủng tộc ở Mỹ vẫn còn rất nặng nề, đặc biệt là ở vùng Birmingham nơi bà sống, người da đen có địa vị rất thấp, luôn bị người da trắng đàn áp.

Năm mười tuổi, Rice cùng cả gia đình đến thủ đô Washington để tham quan, nhưng do là người da đen nên học không được vào thăm Nhà Trắng. Cô bé Rice thấy rất xấu hổ bèn nói với cha mình rằng: “Một ngày nào đó con sẽ trở thành chủ nhân của tòa nhà đó!” Cha của Rice rất tán thưởng chí hướng này của cô bé, thường xuyên động viên những suy nghĩ như vậy của con: Biên pháp tốt nhất để cải thiện tình trạng hiện nay của người da đen là giành được những thành tựu xuất sắc hơn người. Nếu con cố gắng gấp đôi bình thường thì có thể sẽ đuổi kịp một nửa người da trắng; nếu con cố gắng gấp bốn lần bình thường thì sẽ có thể ngang với người da trắng; nếu con cố gắng gấp tám lần bình thường thì nhất định sẽ vượt lên trên người da trắng.

Để có thể “vượt lên trên người da trắng”, trong vòng 10 năm trời ngày nào cũng như ngày nào, Rice luôn cố gắng gấp tám lần để phấn đấu học tập, tích lũy kiến thức, bồi dưỡng tài năng. Ngoài tiếng mẹ đẻ của mình, cô còn học thêm tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha; cô đã thi đỗ vào đại học Denver, nhận được học vị tiến sĩ; năm hai mươi sáu tuổi, cô đã trở thành giáo sư trẻ nhất giảng dạy tại trường đại học Stanford, sau đó lại tiếp tục trở thành giáo vụ trưởng trẻ nhất trong lịch sử trường Stanford. Cô còn nhận được giải nhất cuộc thi piano dành cho thanh thiếu niên của Mỹ. Những việc mà người da trắng làm được thì cô cũng có thể làm được, những việc mà người da trắng không làm được thì cũng vẫn làm được. Ông trời không phụ người có công, cuối cùng cô đã có thể thoát khỏi lớp vỏ của mình để bay cao, bay xa.

Bài học làm người

Carnegie đã từng nói: “Thiên tài chính là sự nỗ lực phấn đấu không ngừng dù gặp hoàn cảnh khó khăn”. Tấm gương học tập của Giả Quỳ và Condoleezza Rice đã chứng minh cho đạo lý này. Có thể họ sinh ra chưa phải là thiên tài, nhưng họ chắc chắn là những thiên tài trong việc học tập.

Mọi người ai cũng hiểu được rằng học tập cần chăm chỉ, chịu khó, đây là điều vẫn thường xuyên được nhắc tới. Nhưng liệu có mấy người thực sự làm được như vậy? Tục ngữ có câu: “Không sợ học không thành tài mà chỉ sợ tấm lòng không đủ chân thành”. Thật ra việc học tập không hề khó, quan trọng là ở chỗ bạn có chuyên tâm hay không. Chỉ cần bạn chuyên tâm vào học tập thì sẽ chẳng có gì là không thể học được cả.

Tư Mã Quang để có thể ngồi học thâu đêm suốt sáng đã dùng thân gỗ tròn làm thành một cái gối, đặt tên là “gối nhắc nhở”, có nghĩa là lúc nào cũng nhắc nhở bản thân mình không được ham ngủ mà quên học. Khi ông ngồi học mà cảm thấy buồn ngủ liền nằm gối đầu lên chiếc gối bằng thân cây gỗ tròn kia. Sau khi đã ngủ say, chỉ cần hơi cựa mình một chút là cái gối sẽ lăn tròn, khiến ông lập tức thức giấc, vội vàng trở dậy tiếp tục học bài. Chính nhờ sự cố gắng nỗ lực như vậy mà ông mới có thể hoàn thành tác phẩm vĩ đại “Tư trị thông giám” dài hơn 300 vạn chữ.

Từ xưa tới nay có biết bao nhiêu tấm gương về việc cần cù học tập, tất cả đều nằm nhắc nhở chúng ta một đạo lý rằng: phải chăm chỉ học tập mới có kiến thức thật sự, chỉ cần có công mài sắt thì chắc chắn sẽ có ngày nên kim.

2. Khiêm tốn học hỏi bất kì ai

Thời Xuân Thu, Khổng Tử được mọi người tôn xưng là “thánh nhân”, ông có tới ba nghìn đệ tử, mọi người ai cũng muốn theo học. Nhưng một con người học vấn uyên thâm như Khổng Tử vẫn luôn khiêm tốn học hỏi người khác.

Có một lần nọ, Khổng Tử đến thái miếu để lễ tổ tiên. Vừa bước vào thái miếu, ông đã cảm thấy rất kì lạ bèn hỏi thăm những người xung quanh. Vậy là có người liền cười nói với ông rằng: “Ngài có học vấn xuất chúng, tại sao vẫn còn phải học hỏi?”

Khổng Tử nghe xong bèn nghiêm mặt trả lời người đó rằng: “Việc gì cũng cần phải hỏi, tại sao lại không được?”

Về sau, các đệ tử của Khổng Tử hỏi ông rằng: “Sau khi Khổng Tử qua đời, vì sao người đời lại gọi ông là Khổng Văn Tử?”

Khổng Tử trả lời: “Bởi ông thông minh hiểu học, không ngừng tìm tòi học hỏi, bởi vậy mới được gọi bằng chữ ‘văn’”.

Các đệ tử đã hiểu ra vấn đề: “Thầy thường hay học hỏi người khác, cũng không hề lấy đó làm xấu hổ!” Cũng có nghĩa là người biết khiêm tốn thỉnh giáo người khác, thậm chí là những người có địa vị thấp hơn mình thì gọi là khiêm tốn học hỏi bất kì ai.

Một ngày nọ, trên đường Khổng Tử đi chu du khắp các nước chợt nhận thấy trên con đường ở trước mặt có ba đứa trẻ dùng đất bùn để đắp thành một “tòa thành” nhỏ, đang cùng nhau chơi rất vui vẻ.

Xe của Khổng Tử bị “tòa thành đất” kia chắn ngang đường, nên ông đành phải dừng xe bước xuống. Nhưng lũ trẻ dường như không hề có ý định nhường đường, vẫn cứ thỏa sức chơi đùa. Khổng Tử bước xuống xe xong liền mỉm cười hỏi chúng rằng: “Các cháu sao không biết rằng khi thấy xe đến thì phải tránh ra nhường đường chứ?”

Một đứa trong bọn trẻ tên là Hạng Thác liền lấy đất vẽ rất người lớn mà hỏi lại Khổng Tử rằng: “Từ xưa tới nay chỉ nghe thấy xe phải tránh thành chứ làm gì có chuyện thành lại phải tránh xe?” Khổng Tử nghe xong thì hết sức ngạc nhiên, ông không ngờ rằng chỉ là một đứa trẻ mà đã biết ăn nói như vậy.

Khổng Tử cảm thấy rất thích thú đối với đứa trẻ này bèn quyết định thử nó xem sao, ông liền đưa ra một lúc 40 câu hỏi. Hạng Thác đều trả lời rất trôi chảy. Khổng Tử thấy rất khâm phục đứa trẻ này, không ngừng khen ngợi nó.

Hạng Thác không hề biết rằng người đang đứng trước mặt mình chính là Khổng Tử được mọi người kính trọng, vậy là bèn hỏi lại Khổng Tử mấy câu hỏi, tuy rằng vẫn còn đầy vẻ non nớt ngây thơ nhưng Khổng Tử lại chẳng thể trả lời được một câu nào. Vậy là Khổng Tử càng thêm tán thưởng đứa bé này.

Khổng Tử lại nói với Hạng Thác rằng: “Trong xe của ta có một bàn cờ, chúng ta hãy đánh cuộc một ván nhé!” Không ngờ Hạng Thác lại kiên quyết từ chối. Khổng Tử hỏi nguyên nhân tại sao, cậu đành đặc trả lời: “Đánh cuộc vốn là một việc hết sức vô dụng, học nó để làm gì chứ?”

Khổng Tử nghe xong câu nói này thì từ chỗ tán thưởng chuyển sang khâm phục, vậy là bèn gọi Hạng Thác là thầy. Hạng Thác mới bảy tuổi từ đó nổi danh thiên hạ, còn Khổng Tử mặc dù là một bậc thánh nhân nhưng không hề thấy xấu hổ thì gọi Hạng Thác là thầy, cũng nhờ vậy mới được mọi người trong thiên hạ tán thưởng.

Bài học làm người

Khiêm tốn hiếu học là đức tính truyền thống tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa. Khổng Tử cũng đã từng nói: “Trong ba người đi trên đường ắt có một người là thầy ta”. Cho dù là những người thân thông quảng đại đến mức nào thì cũng có nhược điểm của mình. Có rất nhiều người do địa vị của mình cao hơn người khác, danh tiếng của mình lớn hơn người khác nên đã không dám hạ thấp mình xuống để thỉnh giáo người khác. Vậy là những vấn đề mà họ không hiểu trở thành những câu hỏi không được giải đáp.

Về mặt này chúng ta có thể học tập Khổng Tử, làm một người khiêm tốn học hỏi, không ngại học hỏi cả những người thấp kém hơn mình. Trong việc học tập, có đôi lúc ở chúng ta có tồn tại hiện tượng thiếu sót nghiêm trọng về một lĩnh vực nào đó. Những lúc như vậy chúng ta nên chân thành, khiêm tốn học hỏi những bạn học chuyên về lĩnh vực đó. Chớ nên vì điểm tổng kết của mình cao hơn người khác mà cảm thấy rằng học hỏi bạn khác là điều khó khăn hay đáng xấu hổ. Nếu quả thật bạn nghĩ như vậy thì kết quả học tập của bạn sẽ mãi mãi chẳng thể nào nâng cao lên được.

Đại dương rộng lớn cũng phải được hình thành từ những dòng chảy nhỏ gộp vào, con người phải khiêm tốn học hỏi thì mới có được kiến thức sâu rộng. Chỉ khi bạn không ngại học hỏi bất kỳ ai, kể cả những người có địa vị thấp kém hơn mình thì bạn mới có thể thu được thêm ngày càng nhiều tri thức có ích.

3. Nắm được phương pháp học tập khoa học

Tô Đông Pha là một nhà văn nổi tiếng thời Tống, nghe đồn tài năng của ông khiến những người đã từng chứng kiến không thể nào quên được.

Một ngày nọ, có người bạn của Tô Đông Pha đến thăm ông. Do là bạn cũ của chủ nhà nên quản gia của Tô Đông Pha cũng không cần phải khách khí làm gì, nói thẳng với người khác rằng: “Ông chủ nhà tôi đang rất bận, mong ngài hãy đợi một lát”. Người khách kia đành kiên nhẫn ngồi chờ trong phòng khách. Thật không ngờ ông ta phải đợi rất lâu thì mới có thể gặp được Tô Đông Pha.

Người khách bèn hỏi: “Ông đang bận gì thế, sao mà lâu thế không biết?”

Tô Đông Pha có ý ngại ngần trả lời rằng: “Tôi đang chép lại cuốn ‘Hán Thư’, nhất thời bận rộn mà quên mất, thế nên mới để ông ngồi đây đợi lâu như vậy”.

Người khách nghe thấy thế thì rất ngạc nhiên bèn hỏi Tô Đông Pha rằng: “Dựa vào tài năng của ông, chỉ cần nhìn qua một lần là đã thuộc lâu, việc gì còn cần phải sao chép lại nữa?” Tô Đông Pha lắc đầu nói: “Không, không, không phải như vậy. Làm gì có ai tài năng như vậy, tôi đọc cuốn ‘Hán thư’ cho đến giờ đã sao chép lại tổng cộng ba lần rồi”.

Người khách lại càng ngạc nhiên hơn nữa: “Ông đã sao chép lại ba lần rồi? Một cuốn sách dày như vậy, ông chép lại một lần phải mất bao nhiêu lâu chứ? Suốt cả năm nay ông đều bận rộn với cuốn ‘Hán Thư’ đó à?”

Tô Đông Pha cười đáp: “Cũng không đến mức như vậy. Khi tôi chép sách có một đặc điểm là không chép lại lại toàn bộ nội dung mà chỉ chia đoạn ra để chép. Lần đầu tiên mỗi đoạn tôi chép lại ba chữ là có thể học thuộc cả đoạn đó rồi; lần thứ hai mỗi đoạn tôi chỉ chép hai chữ là có thể học thuộc cả đoạn đó rồi; giờ đây tôi chỉ cần chép lại một chữ là có thể học thuộc cả đoạn đó rồi”.

Người khách nghe xong cảm thấy vô cùng thú vị, quyết định thử kiểm tra Tô Đông Pha xem sao. Ông thử nhắc tới một chữ của một đoạn văn trong “Hán thư”, quả nhiên Tô Đông Pha có thể đọc thuộc lòng cả đoạn có chứa chữ đó, hơn nữa còn không sai một chữ nào, khiến cho người khách vô cùng ngạc nhiên. Ông lại chọn mấy đoạn khác để kiểm tra, quả nhiên, mỗi đoạn chỉ cần nói ra một chữ là Tô Đông Pha có thể đọc thuộc lòng cả đoạn đó.

Khả năng nhìn qua một lần là thuộc của Tô Đông Pha thì ra xuất phát từ sự chăm chỉ đọc sách và phương pháp ghi nhớ hữu hiệu của ông.

Bài học làm người

Học tập là một việc vô cùng linh hoạt, tuyệt đối không phải là học vẹt, cũng không phải là rập khuôn cứng nhắc. Cần nhìn vào hiệu quả của việc học tập, nắm bắt phương pháp học tập phù hợp với bản thân mình là điều quan trọng nhất.

Phương pháp học tập tốt là sự đảm bảo quan trọng cho thành công. Chúng ta cần học cách học tập, nắm được cách học tập. Thật ra bản thân việc học tập rất đơn giản, chỉ là nhiều người không biết sử dụng phương pháp học tập như thế nào mà thôi. Đương nhiên, mỗi người đều có đặc điểm, sở thích, tính cách, sở trường của riêng mình, môi trường sống và điều kiện sống cũng hoàn toàn khác biệt. Điều này khiến cho việc học tập và phương pháp của chúng ta đều được cá tính hóa, thể hiện đặc điểm khác nhau của mỗi người. Tin rằng chỉ cần chúng ta tìm được và vận dụng phương pháp học tập phù hợp với bản thân và tình hình cụ thể thì chắc chắn sẽ thu được hiệu quả học tập tốt.

Có một triết gia đã từng nói: “Không biết nghỉ ngơi thì sẽ không biết làm việc”. Học tập kết hợp với nghỉ ngơi điều độ thì kết quả sẽ càng tốt hơn nữa. Sau khi tập trung vào học tập chăm chỉ trong một khoảng thời gian, chúng ta có thể sắp xếp việc nghỉ ngơi và vui chơi phù hợp, giúp cho cơ thể và đầu óc của chúng ta được nghỉ ngơi và điều tiết, càng có lợi cho việc nâng cao kết quả học tập. Nếu chỉ học tập mà không biết nghỉ ngơi thì thậm chí còn mang tới kết quả ngược lại với mong muốn của chúng ta.

4. Làm đến nơi đến chốn

Ngày xưa ngày xưa, ve sầu vẫn còn chưa biết bay, nó nhìn thấy chuồn chuồn bay qua lượn lại trên không trung thì rất ngưỡng mộ.

Một hôm nó liền nói với chuồn chuồn rằng: “Chuồn chuồn này, anh có thể tự do sải rộng đôi cánh trên bầu trời, thật vui sướng biết chừng nào. Anh nhìn tôi xem, chỉ có thể cả ngày nằm trên cây, buồn chán quá đi mất. Anh có thể dạy tôi cánh bay lượn trên bầu trời không?”

Chuồn chuồn vốn rất nhiệt tình nên đã vui vẻ đồng ý. “Chỉ có điều, học bay là việc hết sức gian khổ, anh có thể kiên trì được không?” Chuồn chuồn nhắc nhở ve sầu trước.

“Tôi làm được, tôi làm được!” Ve sầu thấy chuồn chuồn đồng ý rồi thì rất vui mừng, nhanh nhẩu hứa ngay lập tức.

Học bay quả thật rất gian khổ, hơn nữa lại chẳng có gì vui. Chuồn chuồn giảng giải cho ve sầu những điều cần thiết khi học bay, nhưng ve sầu chẳng hề chú ý lắng nghe, hết nhìn chỗ nọ lại ngó chỗ kia, được một lát lại bò lên bò xuống, học tập không chăm chỉ một chút nào.

Chuồn chuồn lại giảng cho ve sầu về tư thế khi bay, ve sầu mới nghe được mấy câu đã sốt ruột kêu lên: “Biết rồi! Biết rồi!”

Khi chuồn chuồn làm mẫu cho ve sầu xem rồi bảo ve thử bay theo, nó liền háp tấp xòe rộng đôi cánh rồi tự mãn kêu lên rằng: “Biết rồi! Biết rồi!”

Chuồn chuồn thấy ve sầu về cơ bản không hề chú tâm vào việc học bay bèn quyết định không dạy nó nữa, thở dài một tiếng rồi bay đi mất.

Ve sầu cũng chẳng thêm để ý, nó thậm nghĩ: “Mình đi tìm đại bàng để học bay, khả năng của đại bàng chắc chắn còn giỏi hơn chuồn chuồn nhiều”.

Vậy là ve sầu liền đi nhờ đại bàng dạy nó học bay, đại bàng cũng vui vẻ nhận lời. Nhưng đại bàng mới nói được mấy câu, ve sầu đã lớn tiếng kêu lên: “Biết rồi! Biết rồi!” Đại bàng liền bảo nó bay thử xem, nó nói: “Tôi biết bay rồi, tôi biết bay rồi”.

Chẳng mấy chốc mùa thu đã tới, đại bàng phải bay tới vùng phương Nam ấm áp. Ve sầu cũng muốn giang rộng đôi cánh cùng bay với đại bàng, nhưng dù nó cố gắng đập cánh thế nào thì vẫn không thể bay lên cao được.

Lúc này, ve sầu ngược nhìn hình bóng của đại bàng trên bầu trời cao, vô cùng hối hận vì lúc đầu mình đã không chịu học tập chăm chỉ. Bây giờ thì đã muộn rồi, nó chỉ còn biết thở dài, luôn miệng than rằng: “Muộn rồi! Muộn rồi!”

Sở dĩ ve sầu không thể học bay được là do nó tự cho rằng mình tài giỏi, những động tác mà chuồn chuồn dạy nó đều không khó, hơn nữa bản thân nó cũng đã bay được một chút rồi. Thất bại của nó là do nó đã không chịu học hành đến nơi đến chốn.

Ngày xưa có một loại nhạc cụ gọi là đàn sắt, nó phát ra những âm thanh dễ làm rung động lòng người. Nước Triệu có rất nhiều người giỏi gảy đàn sắt, khiến cho người các nước khác vô cùng ngưỡng mộ.

Có một người nước Tề cũng rất yêu thích nghệ thuật chơi đàn sắt của người nước Triệu, đặc biệt hi vọng mình cũng có thể có được bản lĩnh này, vậy là bèn quyết tâm tới nước Triệu tìm thầy dạy chơi đàn.

Người nước Tề này đã bái một cao thủ chơi đàn sắt của nước Triệu làm sư phụ, bắt đầu theo người đó học đàn. Nhưng người nước Tề mới học được mấy ngày đã thấy chán nản, đến giờ học rất hay “giở trò”, nếu không tìm lý do để đến muộn thì cũng về sớm, hoặc lén làm việc riêng chứ không chuyên tâm vào việc nghe giảng, lúc nào bình thường cũng chẳng bao giờ chịu khó tập đàn.

Sau khi đã học được hơn một năm, người nước Tề vẫn không thể đánh thành một bản nhạc. Bị thầy giáo trách mắng, tự bản thân anh ta cũng cảm thấy có chút lo lắng, thầm nghĩ: “Mình đến nước Triệu học đàn đã lâu như vậy rồi, nếu không học được cái gì, cứ như vậy trở về thì làm gì có mặt mũi nào gặp mọi người nữa?” Tuy rằng nghĩ như vậy nhưng anh ta vẫn không chịu tranh thủ thời gian tập trung vào học những nguyên tắc và kỹ xảo cơ bản của việc chơi đàn, từ sáng đến tối chỉ nghĩ cách để học lỏm.

Anh ta chú ý thấy mỗi lần trước khi chơi đàn, thầy giáo đều phải chỉnh dây đàn, sau đó mới diễn tấu ra những khúc nhạc êm. Vậy là anh ta bèn suy ra rằng: xem ra chỉ cần chỉnh dây đàn cho tốt là có thể đánh đàn được rồi. Nếu sau khi chỉnh lại dây đàn vào đúng vị trí, mình lấy keo gắn chặt để cố định dây đàn lại thì có phải chỉ làm một lần là xong không? Nghĩ tới đây, anh ta không khỏi cảm thấy đắc ý vì sự thông minh của mình.

Vậy là anh ta bèn nhờ sư phụ giúp mình chỉnh lại dây đàn, sau đó dùng keo gắn chặt những chiếc trụ nhỏ dùng để cố định dây đàn lại, sau đó mang cây đàn vui vẻ đi về nhà.

Sau khi về nhà, gặp ai anh ta cũng khoe khoang rằng: “Tôi đã học xong rồi đây, bây giờ tôi đã là một cao thủ chơi đàn sắt rồi!” Mọi người đều tin là thật, đua nhau mời anh ta đánh thử một khúc nhạc để nghe thử. Người nước Tề đương nhiên là đồng ý, nhưng anh ta nào có biết rằng, cây

đàn của anh ta đã không thể nào chỉnh dây được nữa, do vậy không thể đánh ra một khúc nhạc hoàn chỉnh, vậy là anh ta trở thành trò cười trước mặt mắt cả mọi người ở quê nhà.

Người nước Tề này cảm thấy vô cùng kì lạ: rõ ràng đã cố định các dây đàn rồi, tại sao lại không đánh đàn được? Anh ta không biết rằng chỉnh được dây đàn chỉ là một điều kiện để có thể đánh được đàn cho hay mà thôi.

Bài học làm người

Nguyên nhân thất bại của người nước Tề cũng tương tự như trường hợp của ve sầu, cả hai đều tưởng mình đã giỏi lắm rồi, hơn nữa người nước Tề còn chỉ muốn “đầu cơ trục lợi”, kết quả là đã tự chuốc mối nhục vào mình. Một người nếu không học hành đến nơi đến chốn, chỉ muốn dựa vào chút thông minh hoặc đặc ý của mình để đạt được thành công thì thường thất bại thảm hại.

Lý Đại Chiêu đã từng nói: “Việc gì cũng phải làm đến nơi đến chốn, không thể hời hợt, qua loa đại khái được. Phải có thái độ tích cực, thực sự muốn tìm ra chân lý, dùng thái độ này trong học tập thì sẽ hiểu rõ vấn đề, dùng thái độ này trong công việc thì sự nghiệp tất thành công”.

Bởi vậy, cho dù là làm người hay làm việc thì nhất định phải làm đến nơi đến chốn, việc đầu cơ có thể thành công một lần, nhưng lần sau rất có khả năng bạn sẽ trở thành “vật hi sinh”. Do đó, làm người hay làm việc thì cũng đều phải làm cho đến nơi đến chốn.

5. Luôn khao khát học hỏi

Socrates và Khổng Tử đều là những nhà giáo dục học vĩ đại, Socrates cũng từng được tôn xưng là “Khổng Tử của phương Tây”.

Có một chàng thanh niên rất mong muốn được trở thành học trò của nhà triết học vĩ đại Socrates. Vậy là anh bèn rời khỏi quê hương, vượt qua cả quãng đường dài để tìm đến nhà của Socrates, xin ông hãy nhận mình làm học trò. Socrates trả lời rất thoải mái rằng: “Được thôi, nhưng khi tôi nhận học trò có một quy định, trước hết phải thử kiểm tra của người đó xem có phù hợp với tính cách của tôi không đã”. Chàng thanh niên kia đáp: “Em chấp nhận bất cứ bài kiểm tra nào”.

Socrates rất hài lòng trước câu trả lời của chàng thanh niên, bèn đứng dậy rồi nói với anh ta rằng: “Bây giờ, trước hết cậu hãy cùng ta nhảy xuống sông đã”. Chàng thanh niên trong lòng cảm thấy rất kì quặc nhưng lại không dám hỏi, vậy là đánh theo Socrates đi tới bên bờ sông, rồi nghe theo hiệu lệnh của ông để nhảy xuống sông.

Một lát sau, Socrates cũng nhảy xuống sông, rồi nắm lấy đầu chàng thanh niên ra sức nhấn chìm xuống nước. Chàng thanh niên kia còn chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra thì đã phải uống mấy ngụm nước rồi. Sau khi đã hiểu ra vấn đề, anh ta cũng không dám phản kháng lại, cứ để mặc cho Socrates cho mình uống no nước sông đi thì thôi.

Socrates càng lúc càng trở nên hung dữ, thậm chí còn cười hắc lên cổ của chàng thanh niên, tiếp tục ấn anh ta xuống nước. Chàng thanh niên cũng liên tục phải uống nước, chỉ một lát sau, anh ta đã uống no một bụng nước sông, cảm thấy trong lòng vô cùng tức giận.

“Ông thầy này đang làm cái gì thế không biết? Kiểm tra mình cái gì chứ? Lòng cam đảm? Khả năng uống nước? Nhưng mình cảm thấy ông ta giống như đang cố nhấn chìm mình thì đúng hơn cả”.

Chàng thanh niên không thể nhẫn nhịn được nữa, anh ta sợ rằng cứ tiếp tục uống nước thì mình sẽ chết mất. Vậy là chẳng cần suy nghĩ gì nhiều, anh ta liền vùng dậy đề Socrates xuống dưới nước, còn mình thì trèo lên bờ, vừa thở hổn hển vừa hét lên với Socrates đang ở dưới sông rằng: “Tôi thành tâm đến nhận ông làm thầy, tại sao ông lại làm như vậy, lẽ nào muốn đìm cho tôi chết đuối hay sao?”

Socrates nghe xong liền phá lên cười vui vẻ rồi đáp: “Tốt, tốt, biết cách hỏi tại sao là tốt rồi, ta muốn nhận những học sinh phải có khát khao học hỏi, tìm tòi mạnh mẽ hơn người khác”.

Bài học làm người

Khát khao học hỏi cũng chính là mong muốn được học tập. Một người phải có khát khao học hỏi thì mới có động lực để không ngừng tìm tòi những tri thức mới. Điều này áp dụng trong cuộc sống cũng chính là lòng hiếu kì. Lòng hiếu kì có thể dẫn tới hứng thú của chúng ta đối với một số sự việc nào đó, càng có thể thúc đẩy chúng ta hoàn thành quá trình tìm tòi một cách trọn vẹn. Bởi vậy khao khát học hỏi là tay nắm cửa dẫn chúng ta đến với mọi tri thức mới.

Một người có khao khát học hỏi sẽ hiểu rằng có rất nhiều những điều mà mình không biết, muốn điều mà mình muốn tìm hiểu là vô hạn. Do vậy người đó sẽ không ngừng nỗ lực để bổ sung kiến thức ở những lĩnh vực mà mình còn thiếu. Tuy nhiên hiện nay có rất nhiều học sinh không những không thích đặt câu hỏi mà cũng không hề có hứng thú đối với tri thức. Một khi họ mất đi khát khao học hỏi thì từ đó sẽ tạo ra một hậu quả đáng sợ, đó là dù đã làm nhiều lần nhưng vẫn cứ làm sai. Sau khi làm sai một bài tập, khi nghe thầy cô giáo giải thích thì khi đó dường như là đã hiểu, nhưng do thiếu khát khao học hỏi nên những nội dung mà thầy cô đã giảng không hề đọng lại ở trong đầu. Bởi vậy lần sau nếu gặp phải cùng bài tập đó, họ vẫn sẽ phạm lỗi tương tự như lần trước.

Bởi vậy, bắt đầu từ ngày hôm nay, chúng ta nhất định phải tạo ra cho mình lòng khát khao học hỏi. Phải mở to đôi mắt của mình, biết cách phát hiện những lĩnh vực mới mà mình chưa biết, sau đó tiến hành tìm hiểu về nó. Trong quá trình theo đuổi những tri thức mới, hãy tự vũ trang cho mình thành một người có học vấn, có sự bùng nổ.

6. Cần cù bù thông minh

Vào cuối thời nhà Thanh, ở Hồ Nam xuất hiện một nhân vật tầm cỡ, ông chính là Tăng Quốc Phiên. Ông được coi là một trong những nhân vật có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong giai đoạn lịch sử cận đại của Trung Quốc, là một người có tài năng, có tri thức. Thế nhưng khi còn nhỏ ông vốn không phải là một người thông minh, không phải là kiểu thần đồng vừa đọc một lần đã thuộc mà cũng chỉ giống như những đứa trẻ bình thường khác, thậm chí còn có thể coi là hơi ngốc nghếch nữa.

Một hôm Tăng Quốc Phiên đang ngồi ở nhà đọc sách. Lúc đó đã khuya lắm rồi, mọi người đều đã đi ngủ cả, chỉ có một mình ông vẫn đang cần cù đọc sách. Có một bài văn mà ông không hiểu, do đó ông đã đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần, nhưng vẫn chưa thể học thuộc được. Ông tự thề với lòng mình rằng hôm nay nếu không học thuộc bài văn này thì sẽ không đi ngủ.

Lúc này đột nhiên có một tên trộm mò vào nhà ông. Hắn lén lút nấp ở góc nhà, hi vọng rằng đợi chàng thanh niên đang ngồi đọc sách kia đi ngủ rồi thì sẽ mở vào khoắc ít đồ đạc. Ý đồ của hắn tưởng chừng như rất tốt đẹp, đêm khuya thanh vắng một mình ngồi đọc sách, không thấy buồn ngủ mới là lạ! Nhưng hắn cứ đợi mãi đợi mãi mà thấy người trong nhà vẫn chưa đi ngủ. Tên trộm đó liền nhing qua cửa sổ nhòm vào trong, thấy bên trong Tăng Quốc Phiên cứ nhìn vào quyển sách mà mình đang đọc một lượt, sau đó lại gấp sách vào đọc lại một lượt, nếu chưa thuộc thì mở ra đọc lại; đã đọc mấy lần rồi mà vẫn chưa thuộc, vậy là cứ đọc đi đọc lại bài văn đó mãi không thôi.

Tên trộm kia đứng ở góc tường đợi mãi, sốt ruột quá không chịu nổi nữa, cảm thấy vô cùng tức giận. Hắn cũng bắt chập tất cả, đi thẳng vào trong phòng nói với Tăng Quốc Phiên rằng: “Dựa vào trình độ của người thì còn học hành làm cái gì? Nghe đây này, ta đọc cho người nghe nhé!” Nói xong tên trộm liền đọc lại bài văn một lượt, quả nhiên đọc thuộc lòng không sai một chữ, đọc xong liền mặc kệ ánh mắt sững sờ vì kinh ngạc của Tăng Quốc Phiên, quay người bỏ đi!

Tăng Quốc Phiên bị sự việc bất ngờ này làm cho ngạc nhiên đến độ ngây người ra một lúc, đợi sau khi tên trộm đọc xong bài văn bỏ đi rồi thì mới hoàn hồn trở lại. Sau đấy ông chột bặt cười thành tiếng, lòng thầm nghĩ, người này quả thật là lợi hại, chỉ nghe mình đọc mấy lần mà đã thuộc lâu lâu rồi! Xem ra mình vẫn chưa cố gắng đủ, vẫn còn phải tiếp tục cố gắng học tập thêm nữa!

Nghĩ tới đây, Tăng Quốc Phiên lại tập trung tinh thần vào việc tiếp tục đọc sách.

Tên kẻ trộm tuy thông minh, nhưng do không chịu khó học tập nên chỉ có thể là một tên trộm mà thôi; còn Tăng Quốc Phiên trong con mắt tên kẻ trộm dù ngốc nghếch đến mức độ nào, nhưng

do sự cần cù hiếu học của mình mà đã trở thành một người thành công nổi tiếng đương thời. Từ đó chúng ta có thể dễ dàng nhận ra rằng cần cù có thể bù thông minh.

Đồng Đệ Châu là một nhà sinh vật học nổi tiếng của Trung Quốc, và cũng là một nhà khoa học có danh tiếng trên thế giới. Ông theo đuổi sự nghiệp nghiên cứu về thí nghiệm phôi thai học đã gần nửa thế kỉ, là ngòi sáng tạo chính của ngành thí nghiệm phôi thai học của Trung Quốc.

Đồng Đệ Châu sinh ra tại một ngôi làng nhỏ ở miền núi xa xôi hẻo lánh ở tỉnh Triết Giang, do gia đình hết sức nghèo khó nên khi còn nhỏ được chính ông dạy cho kiến thức văn học, cho đến tận năm mười bảy tuổi mới lần đầu đặt chân tới trường học.

Khi học trung học, do kiến thức cơ bản của ông kém nên việc học tập vô cùng vất vả, học kì đầu tiên thành tích trung bình chưa đạt tới 4,5 điểm. Trường học quyết định ông phải nghỉ học hoặc lưu ban. Sau khi ông ba lần bảy lượt khẩn cầu, cuối cùng trường học cũng đồng ý cho ông theo học một học kì nữa.

Từ đó trở đi, ông trở thành người bạn thân thiết của ngọn đèn đường: trời vừa tờ mờ sáng, ông đã đứng dưới đèn đường học ngoại ngữ; buổi tối sau khi đèn bát đầu bật, ông lại đứng dưới đèn đường tự ôn lại bài. Ông trời không phụ người có công, cuối học kì năm đó, điểm trung bình của ông đã lên tới 7 phẩy, có môn còn đạt tới 10 phẩy. Sự việc này khiến Đồng Đệ Châu hiểu ra một điều rằng: “Những việc mà người khác làm được thì mình sau khi cố gắng cũng có thể làm được. Trên đời này chẳng có ai là thiên tài, thiên tài là do khổ luyện mà nên”.

Bài học làm người

Sau khi đọc những câu chuyện kể trên, liệu bạn có còn cảm thấy buồn phiền, kêu ca than vãn vì mình sinh ra vốn chẳng có gì thông minh xuất chúng không? Thật ra chẳng có gì đáng phải buồn phiền cả, bởi như vậy nghĩa là ông trời cũng đã ban cho bạn một cơ hội, đó chính là thông qua sự cần cù chăm chỉ của mình để bù lại cho phần không thông minh sáng láng.

Lỗ Tấn khi bàn về bút danh của mình đã từng nói: “ ‘Lỗ’ nghĩa là ngu xuẩn, ‘Tấn’ nghĩa là không nhanh nhẹn, tôi không phải là một người sinh ra đã có tư chất thông minh”. Tuy vậy, nhờ vào sự nỗ lực cần cù của mình, cuối cùng Lỗ Tấn đã có được một sự nghiệp vô cùng huy hoàng. Đây chính là một tấm gương sáng về việc lấy cần cù bù thông minh.

Không chỉ là các danh nhân, nếu bạn chú ý một chút tới những bạn học xung quanh mình thì bạn sẽ nhận ra rằng: vào giờ giải lao khi bạn đang chuyện trò rôm rả với các bạn khác thì bạn ấy sẽ ngồi làm bài; khi bạn chơi đùa thì bạn ấy sẽ ngồi đọc sách. Có thể bạn đó bẩm sinh không được thông minh bằng bạn, nhưng cuối cùng thì đó mới là người thành công. Tướng quân Trần Nghị đã từng nói rất đúng: “Cần biết rằng học vấn không dễ đạt được, do vậy cần bỏ ra nhiều công sức”.

Nghệ sĩ diễn kịch nổi tiếng của Trung Quốc- Mai Lan Phương- cũng đã từng nói: “Tôi vốn là một nhà nghệ thuật rất ngốc nghếch, chẳng hề có tài năng gì cả, toàn bộ đều nhờ vào việc khổ luyện mà thành tài”. Từ đó chứng minh được rằng: cần cù bù thông minh là một bài học vô cùng quý báu.

Ngược lại, nếu bạn sinh ra đã thông minh sáng dạ hơn người, nhưng lại có tính lười biếng, không có chí tiến thủ thì cũng sẽ không thể đạt được thành tích tốt. Thần đồng Phương Trung Vĩnh chính là một ví dụ điển hình, từ năm mấy tuổi cậu đã biết làm thơ, thế nhưng lại không chịu cố gắng, không có chí tiến thủ, cuối cùng cũng trở thành một người giống như mọi người khác mà thôi. Do vậy cho dù bạn là người thông minh bẩm sinh thì cũng vẫn cần phải cố gắng.

Quách Mạt Nhược cũng đã từng nói: “Thiên tài là cái gì? Tôi nghĩ, thiên tài chính là kết quả của sự cần cù”. Bởi vậy chỉ cần bạn là một người cần cù hiếu học thì bạn sẽ có khả năng trở thành một thiên tài.

7. Học tốt những kiến thức cơ bản

Cách đây đã rất lâu rồi, có một đứa trẻ được đưa đến chùa để làm hòa thượng. Trụ trì thấy đứa trẻ này thông minh nhanh nhẹn bèn muốn thử thách tính nhẫn nại của nó, xem nó có thể trở thành một người tài giỏi hay không. Vậy là trụ trì liền giao cho nó chịu trách nhiệm đánh chuông, hàng ngày cứ vào một giờ quy định là phải đi đánh chuông.

Tiểu hòa thượng lúc mới đầu thấy rất tò mò, ngày nào cũng chăm chỉ đi đánh chuông theo yêu cầu của trụ trì, tiếng chuông vang xa xa mãi, ngày nào cũng cứ đều đặn như vậy. Nhưng tiểu hòa thượng dù sao vẫn chỉ là một đứa trẻ, tính nhẫn nại của nó không hề cao, một thời gian sau nó liền bắt đầu cảm thấy buồn chán, ngày càng bỏ bê nhiệm vụ của mình. Lúc mới đầu là tiếng chuông khi cao khi thấp, sau đó dần dần chỉ có tiếng vang, không còn ngân xa nữa. Khoảng nửa năm sau, tiểu hòa thượng cảm thấy nhiệm vụ đánh chuông này vừa vô vị vừa đáng ghét.

Tình trạng đó kéo dài trong vòng một năm. Đến một ngày nọ, trụ trì đột nhiên tuyên bố chuyển tiểu hòa thượng đến sân sau làm nhiệm vụ gánh nước chẻ củi. Tiểu hòa thượng rất ngạc nhiên bèn hỏi: “Sư phụ, vì sao lại cho con đi chẻ củi gánh nước vậy? Không phải là con vẫn đánh chuông rất tốt hay sao?”

Trụ trì mỉm cười rồi đáp: “Sai rồi, không phải là con làm rất tốt mà là làm không tốt, về cơ bản là không thể đảm nhận nhiệm vụ đánh chuông được”.

Tiểu hòa thượng không phục bèn hỏi tiếp: “Tại sao lại nói con không thể làm được? Lẽ nào còn đánh chuông không đúng giờ, tiếng chuông không vang xa hay sao?”

Trụ trì vẫn nhẫn nại trả lời: “Tiếng chuông con đánh tuy rằng rất đúng giờ, và cũng vang rất xa, nhưng tiếng chuông không có hồn, không có lực, không có sức hấp dẫn, vừa nghe là đã biết, con chỉ miễn cưỡng làm cho xong chuyện mà thôi!”

Tiểu hòa thượng nghe xong thì mặt hơi đỏ lên, thế nhưng cậu vẫn chưa chịu từ bỏ mà lại tiếp tục hỏi: “Việc đánh chuông không phải cốt chỉ vang xa, để nhắc nhở mọi người về giờ giấc hay sao? Tại sao lại còn cần phải có sức hấp dẫn nữa?”

“A Di Đà Phật, tiếng chuông của chùa chúng ta không phải chỉ để báo giờ, mà là để cảnh tỉnh những chúng sinh đang mê muội. Do đó tiếng chuông mà chúng ta đánh lên không những phải âm vang mà còn phải mượt mà đầy đặn, hồn hậu, thâm trầm, ngân vang”.

Tiểu hòa thượng nghe xong liền tỉnh ngộ, từ đó đã bình tâm hơn hẳn, chăm chỉ đánh chuông, hàng ngày mỗi tiếng chuông vang lên đều phải mượt mà đầy đặn, hồn hậu, thâm trầm, ngân vang.

Ba năm sau, trụ trì khẽ mỉm cười rồi gật đầu, bắt đầu dạy tiểu hòa thượng học kinh kệ, dạy cầu về giáo lý nhà Phật, về sau tiểu hòa thượng đã trở thành một thiền sư vô cùng nổi tiếng.

Bài học làm người

Tiểu hòa thượng đánh chuông trong vòng một năm, tuy rằng chưa ngừng một ngày nào nhưng trụ trì vẫn chưa hài lòng, bởi từ tiếng chuông ông có thể biết được tiểu hòa thượng đã không chuyên tâm vào công việc. Việc này cũng giống như khi chúng ta mới bắt đầu học một thứ gì đó, thường do cảm thấy việc đó đơn giản dễ học nên coi thường nó, kết quả là càng về sau thì càng bỏ mặc, hoàn toàn không chuyên tâm học tập.

Thầy giáo của Leonardo da Vinci khi dạy ông học vẽ, lúc mới bắt đầu chỉ để ông vẽ lại hình quả trứng, hơn nữa còn phải vẽ trong một thời gian tương đối dài, Trong con mắt của những người bình thường thì việc vẽ quả trứng đơn giản biết chừng nào, thế nhưng đó lại là một nhân tố rất quan trọng của việc tập vẽ. Nhưng sau khi trải qua một thời gian dài khổ luyện vẽ trứng, cuối cùng Leonardo da Vinci đã nắm được những nhân tố cơ bản của việc sáng tạo nghệ thuật. Dựa trên nền tảng đó, ông đã sáng tạo ra rất nhiều những tác phẩm nổi tiếng. Có thể thấy rằng luyện tập tốt những kiến thức cơ bản là một việc vô cùng quan trọng đối với chúng ta. Cũng giống như xây dựng một tòa kim tự tháp, nền móng càng rộng, càng sâu, càng chắc thì đỉnh tháp sẽ càng vươn cao.

Trong khu vực châu Á có một loại thực vật được gọi là cây tre. Trong vòng 5 năm đầu tiên sau khi được trồng, chiều cao của nó dường như không thay đổi. Nhưng sau khi vượt qua giai đoạn 5 năm nay, nó bắt đầu sinh trưởng với một tốc độ thần kì, trong vòng 6 tuần có thể cao tới 27 mét. Nguyên nhân là do cây tre đã dùng khoảng thời gian 5 năm để phát triển bộ rễ của mình, ra sức mở rộng hệ thống bộ rễ bên dưới mặt đất, tạo ra cho bộ rễ khoảng không gian để phát triển lớn nhất.

Bởi vậy, khi chúng ta làm bất cứ việc gì thì cũng đều phải giống như cây tre, hãy làm tốt những việc cơ bản trước đã.

8. Tránh đập khuôn máy móc

Thu Lương là một nhà buôn đường, hàng ngày anh ta đều phải đến từng thôn làng để thu mua đường, sau đó mang về nhà phân loại rồi đóng gói, rồi lại mang đến các tỉnh khác để bán.

Thế nhưng khi đóng gói đường, Thu Lương thường hay đánh vãi đường ra nền nhà, tuy rằng anh ta không hề để ý chuyện đó nhưng vợ anh ta thì lại rất xót ruột. Chị thường đợi sau khi chồng ra ngoài rồi mới quét số đường đánh vãi trên nền nhà lại, rồi lại cho vào trong túi đóng gói như bình thường. Chuyện này chị không hề nói cho chồng biết, chỉ âm thầm thu gom đường lại rồi để ở một góc nhà kho.

Một năm sau, do nhiều nguyên nhân khiến cho năm đó diện tích trồng mía bị giảm sút, Thu Lương không còn cách nào khác đành phải ngừng việc buôn bán lại, nhưng vì vậy mà anh ta mắc nợ một món tiền to.

Suốt ngày anh ta buồn bã, thở ngắn than dài rằng: “Ôi, thật là đen đủi quá, năm nay giá đường cao như vậy, thế mà lại thiếu hàng, giờ bảo mình đi đâu kiếm tiền mà trả nợ cho người ta bây giờ!”

Anh cũng than thở với vợ rằng: “Bây giờ mà vẫn còn đường để bán thì tốt biết mấy, thời cơ này nhất định sẽ bán rất được giá, khoản nợ của chúng ta chắc chắn sẽ trả được hết! Vấn đề là tôi biết đi đâu để tìm đường bây giờ?”

Lúc này hai mắt của chị vợ Thu Lương đột nhiên sáng bừng lên, nhớ lại số đường mà mình vẫn để trong nhà kho. Chị vội vàng vào kho để kiểm tra, thấy trong đó còn tích trữ được hơn 40 bao đường!

Chị vui mừng bước ra giải thích tất cả với chồng. Thu Lương liền theo vợ đi vào góc nhà kho mà từ trước tới giờ anh chưa từng đặt chân vào. Vô cùng kinh ngạc khi nhìn thấy 40 bao đường, anh vui mừng nói: “Bà xã à, thật vô cùng cảm ơn em, không ngờ chúng ta lẠo có thể thoát khỏi bước đường cùng này rồi!”

Thu Lương liền đem 40 bao đường này mang đi bán, việc làm ăn lại được bắt đầu lại!

Công lao này đương nhiên hoàn toàn thuộc về người vợ hiền của anh, hơn nữa kì tích này nhanh chóng được lan truyền khắp ngóc ngách của thôn làng, thậm chí còn được truyền lên tận thị trấn.

Trong thị trấn nhỏ có một người chủ cửa hàng bán sách báo và văn phòng phẩm. Ông ta liền mang chuyện này kể lại cho vợ mình nghe. Bà vợ nghe xong cũng chẳng lấy gì làm thần phục, thậm chí nghĩ rằng: “Ồ, chuyện này thì có gì phải khó chứ”.

Để cũng được mọi người tán thưởng, bà chủ kia cũng nghĩ ra được một cách. Bắt đầu từ hôm đó, hàng ngày bà đều nhàn những lúc chồng đi vắng mang lại những quyển tạp chí, sách báo, lịch... mỗi loại một ít đem giấu đi.

Đến tận cuối năm sau, khi “kho tàng” sách báo đi tích lũy được kha khá rồi, bà liền đắc ý mời chồng vào chiêm ngưỡng kho tàng của mình.

Tuy nhiên ông chồng vừa nhìn thấy thì suýt nữa ngất xỉu: “Trời ơi! Sao bà lại ném tiền qua cửa sổ thế này? Những thứ này bây giờ đều đã lỗi thời rồi, còn ai muốn mua nữa? Bà...bà...”

Bài học làm người

Bà chủ cửa hàng sách báo trong câu chuyện kể trên cũng giống với nàng Đông Thi bất chước, khiến người khác không tránh khỏi chê cười. Muốn học tập người khác mà lại không chịu động não suy nghĩ, chỉ biết rập khuôn bắt chước y hệt thì ngược lại sẽ trở thành chuyện cười cho thiên hạ.

Thế nhưng những người như vậy lại không phải là ít, bạn và tôi có lẽ cũng từng đôi lần phạm phải sai lầm như vậy. Trên thế giới này không thể không có chuyện mô phỏng theo người khác, đâu là chuyện không có gì để nghi ngờ bởi bắt chước người khác sẽ giúp chúng ta tiết kiệm được rất nhiều thời gian, đồng thời cũng giúp kích thích trí tưởng tượng của chúng ta. Nhưng để bắt chước cho hiệu quả thì tuyệt đối không phải là rập khuôn máy móc, cứng nhắc, mà phải biết bắt chước một cách có suy nghĩ, có sáng tạo, dựa trên nền tảng đã có sẵn để tiến bộ hơn.

Chúng ta chủ trương học tập những cái hay cái giỏi của người khác, nhưng việc học tập này tuyệt đối không phải chỉ là bắt chước theo một cách đơn giản, mù quáng và cứng nhắc. Trước tiên chúng ta phải xem xét hoàn cảnh của đối phương và của chúng ta có tương tự nhau không. Thứ nữa là phải xem phương pháp của đối phương có phù hợp với mình hay không có thể thực hiện được hay không. Cuối cùng phải xác định xem có thể giải quyết được vấn đề của mình một cách trọn vẹn hay không. Còn nếu chỉ biết rập khuôn làm theo y nguyên như người khác thì chẳng khác gì những con mọt sách, là đối tượng cho người đời chê cười.

Bởi vậy khi chúng ta bắt chước người khác thì điều quan trọng nhất là áp dụng phương pháp của đối phương, chuyển hóa những học vấn ở trong đó thành kiến thức của mình, biến những kỹ xảo giúp đối phương thành công trở thành phương pháp của mình, vậy thì coi như chúng ta đã thành công được một nửa rồi.

9. Biết tranh thủ thời gian

Albert Einstein sinh ngày 14/3/1879 tại thành phố Ulm nhỏ bé của nước Đức. Cha mẹ ông đều là người Do Thái, bởi vậy nên sau khi tốt nghiệp Đại học công nghiệp Schule ở Thụy Sĩ, Einstein vốn rất muốn làm thầy giáo, nhưng do nguồn gốc Do Thái của mình nên ông đã gặp phải sự kì thị chủng tộc, không có cách nào thực hiện được ước mơ.

Về sau, nhờ sự giúp đỡ của bạn bè, Einstein đã tìm được một công việc tại Cục sở hữu trí tuệ liên bang Thụy Sĩ. Tuy rằng thu nhập nghèo nàn nhưng Einstein không hề cảm thấy thiệt thòi. Chính trong những ngày tháng nghèo khổ cùng quần áo, ông đã tranh thủ từng phút từng giây, bắt đầu sự nghiệp nghiên cứu khoa học của mình.

Khi đó để xây dựng được Thuyết tương đối cần sử dụng toán học như một công cụ để miêu tả định luật vận động. Tuy nhiên ông nhận thấy rằng hình học mà môn vật lý học truyền thống vẫn sử dụng- hình học Eculide không phù hợp để sử dụng trong thuyết tương đối, bắt buộc phải tìm ra một con đường mới. Nhưng Einstein cảm thấy kiến thức về toán học của mình vẫn còn chưa đủ, bắt buộc phải tìm thời gian để học thêm. Nhưng biết lấy thời gian ở đâu ra bây giờ? Tất cả thời gian rỗi của ông đều được lấp kín hết cả rồi. Vậy là Einstein bèn nghĩ: muốn tìm thời gian chỉ có thể tranh thủ thời gian trong giờ làm việc mà thôi. Khi đó, công việc của ông tại Cục sở hữu trí tuệ liên bang Thụy Sĩ cũng tương đối nhẹ nhàng, người nhiều hơn việc, các đồng nghiệp trong giờ làm cũng chỉ ngồi tán gẫu, cười đùa, uống cà phê suốt ngày mà thôi. Tuy vậy nếu có ai muốn tranh thủ thời gian làm việc để nghiên cứu khoa học thì lại tuyệt đối không thể được, sẽ vi phạm quy định của cục trường, thậm chí sẽ bị đuổi việc.

Einstein vốn làm việc rất chăm chỉ, hơn nữa hiệu suất công việc lại rất cao, công việc của một ngày ông có thể hoàn thành chỉ trong vòng ba, bốn tiếng đồng hồ, bởi vậy phần lớn thời gian trong ngày đều rảnh rỗi chẳng biết làm gì. Vậy là để có thể tranh thủ khoảng thời gian rảnh rỗi này, Einstein liền vắt óc suy nghĩ, cuối cùng ông đã nghĩ ra một cách.

Hôm đó, Einstein chắt đầy hàng chồng bảng biểu lên bàn làm việc của mình, sau đó hơi hé mở ngăn kéo ra, chỉ để lộ một khe hở nhỏ, rồi tận dụng khe hở này để lén đọc tài liệu trong ngăn bàn, còn những bảng biểu kia chỉ là vật che mắt người khác của ông mà thôi. Để có thể tiến hành tính toán nhanh hơn, thuận tiện hơn nữa, Einstein cắt sẵn tài liệu thành từng mảnh giấy nhỏ, như vậy sau khi tính xong một tờ giấy này rồi thì ông lại nhét vào trong ngăn kéo. Kế hoạch này của ông đã diễn ra trót lọt, mọi người chẳng ai nghi ngờ gì. Đương nhiên, cục trưởng Cục sở hữu trí tuệ cũng là một vị khách không mời mà tới, thỉnh thoảng vẫn đột nhiên xông vào phòng làm việc của

Einstein, lúc này Einstein liền nhanh chóng rướn người về phía trước, đẩy ngăn kéo vào trong, nhờ kĩ xảo này mà ông đã có thể đối phó được với cục trưởng.

Einstein đã tranh thủ từng giây từng phút như vậy, cuối cùng đã sáng tạo ra thuyết quang lượng tử, chuyển động Brown và thuyết tương đối nổi tiếng.

Nhưng có ai biết rằng để có những thành tựu như vậy, Einstein đã phải bỏ ra biết bao công sức để tranh thủ từng phút từng giây của thời gian quý báu!

Bài học làm người

Mọi người thường hay kêu ca rằng mình không có đủ thời gian, nhưng họ liệu có biết rằng vào lúc mà họ đang kêu ca đó thì thời gian đã bị phung phí mất bao nhiêu. Thời gian là công bằng đối với tất cả mọi người, không phải vì bạn không đủ thời gian mà bạn sẽ được cho thêm một chút.

Muốn để cho mình có đủ thời gian, trước tiên hãy tận dụng thời gian một cách hợp lý, quản lý thời gian một cách tối ưu. Thứ hai là tuyệt đối không lãng phí thời gian vào những việc chẳng có chút ý nghĩa nào, ví dụ như đi nói xấu người khác. Cuối cùng, hãy biết cách tranh thủ thời gian. Có thể có người sẽ chất vấn rằng thời gian chỉ có bấy nhiêu, làm thế nào mà tranh thủ được nhiều thời gian hơn người khác cơ chứ! Trên thực tế, việc tranh thủ thời gian mà chúng ta nói tới chính là tận dụng thời gian học tập và làm việc một cách hiệu quả, cũng giống như Einstein đã biến khoảng thời gian mà trước kia để lãng phí trở thành thời gian không bị lãng phí, tranh thủ thời gian đó để học tập. Cứ như vậy, ông vừa có thể làm việc lại vừa có thể học tập, có thể coi là nhất cử lưỡng tiện.

Ví dụ như khoảng thời gian khi chúng ta ngồi trên ô tô, khoảng thời gian này thật ra vốn bị lãng phí, nhưng chúng ta lại không còn cách nào khác. Lúc nào, chúng ta có thể tận dụng khoảng thời gian đó để ôn lại kiến thức trong đầu hoặc suy nghĩ đến những vấn đề trong học tập hoặc công việc, vậy là chúng ta vẫn ngồi trên xe mà lại có thể thu được một kết quả nào đó. Do vậy chúng ta hoàn toàn có thể thanh thủ thời gian, điều quan trọng nhất là phải có phương pháp đúng mà thôi.

Chúng ta không những phải hình thành nên thói quen quý trọng thời gian mà cũng phải hình thành nên thói quen tranh thủ thời gian. Chỉ khi bạn tranh thủ từng giây từng phút để học tập và làm việc thì bạn mới có thể thể hiện hết mức tài năng của mình.

10. Bám sát thực tế, học tập cái hay của người khác

Tại triều nhà hậu Lương thời Ngũ Đại có một họa sĩ rất nổi tiếng, đó là Lê Quy Chân. Ông rất giỏi vẽ cảnh sơn thủy, rừng cây, chim thú, đặc biệt là giỏi vẽ trâu. Mọi người thường nói rằng con trâu ông vẽ “nhìn từ xa sống động như thật vậy”, nhưng người thời đó lại đặc biệt sùng bái vẻ uy vũ hùng tráng của con hổ, thích treo tranh hổ ở phòng khách nhà mình, vậy là Lê Quy Chân bèn quyết định vẽ hổ.

Khi ông vẽ hổ thường đóng cửa để sáng tác. Những con hổ mà ông vẽ ra, có người bảo giống chó, có người còn bảo giống chó chết. Lê Quy Chân nghe xong thì vô cùng buồn chán, ông bèn hạ quyết tâm rằng nhất định phải vẽ hổ cho thật giỏi! Ông mang theo giấy bút và màu vẽ đến vùng rừng già trên núi cao thường hay có hổ xuất hiện, dựng một túp lều tranh trên một thân cây cổ thụ, sau đó ở lại trên ấy.

Rừng già vô cùng tĩnh mịch, âm u, lạnh lẽo, từ sáng đến tối ông chỉ có thể nhìn thấy cây cối, rắn độc, mãnh thú, chỉ nghe thấy tiếng lá cây xào xạc, tiếng hổ gầm, sói tru. Nhưng tất cả những điều đó không hề khiến ông cảm thấy sợ hãi, ngược lại càng khiến ông quyết tâm phải học vẽ hổ cho bằng được.

Nửa đêm, rừng già vô cùng yên ắng, Lê Quy Chân đang ngủ thì đột nhiên nghe thấy một tiếng gầm vang như sấm dậy, làm kinh động cả khu rừng, khiến ông sús nửa thì giật mình ngã từ trên cây xuống. Lê Quy Chân biết rằng hổ đã đến rồi, vội vàng lấy giấy bút ra, lấy hết can đảm thò đầu ra ngoài, vẽ lại hình ảnh chuyển động của con hổ.

Cứ như vậy, cứ thấy hổ xuất hiện là ông lại vẽ trộm nó. Sau mấy ngày, ông đã vẽ lại được tất cả những cảnh hổ chạy như thế nào, nhảy thế nào, gầm thế nào, đánh nhau thế nào. Sau một thời gian dài sống trên cây, ông đã quan sát, nghiền ngẫm tìm tòi về các thói quen sống và các trạng thái tinh thần khác nhau của hổ, tích lũy được một lượng lớn các bức họa phác họa.

Sau khi trở về nhà, ông còn mua lại một tấm da hổ của thợ săn, những lúc rỗi rãi liền mang tấm da hổ đó khoác lên người, mô phỏng lại động tác của hổ, bắt chước thần thái của hổ. Sau khi nhảy đi nhảy lại đã mệt rồi, ông liền ngồi nghỉ ngơi một lát rồi bắt tay vào vẽ hổ.

Về sau, những bức tranh vẽ hổ của Lê Quy Chân quả nhiên “màu sắc lông tươi sáng, ánh mắt tinh anh, có cái uy của lãnh chúa muôn loài”. Mọi người tranh nhau mua các tác phẩm của ông, đồng thời chiêm ngưỡng, sưu tầm chúng như những tác phẩm nghệ thuật quý giá.

Lê Quy Chân trở thành một đại danh họa nổi tiếng khắp xa gần.

Cho dù là làm việc gì thì cũng đều không thể tách rời thực tế, cho dù là muốn sáng tạo ra cái mới, cái khác biệt thì cũng cần được xây dựng trên cơ sở là những quy tắc thông thường.

Một thương gia nổi tiếng người Chicago từng nói với bạn mình rằng ông sẽ dùng khoảng thời gian một tuần để đi thăm thú các cửa hàng cùng ngành nghề với mình trong cả nước, nhờ đó ông có thể hoàn toàn làm mới những quan niệm về kinh doanh của mình.

Hàng năm ông đều phải đi du lịch một lần nhằm khảo sát phương pháp quản lý và kỹ xảo kinh doanh của các cửa hàng nổi tiếng. Ông cho rằng mình phải đứng trên góc độ rộng lớn, không thiên vị để quan sát việc kinh doanh của chính mình, đảm bảo sự nghiệp của mình sẽ không bị thất bại, do vậy những chuyến du lịch như vậy là vô cùng cần thiết.

Ông còn cho biết, ngoài việc thu được các phương pháp mới, quan niệm mới, ý đồ mới trong công việc, trong kinh doanh thì mỗi lần đi du lịch trở về, ông thường cảm thấy cửa hàng của mình hoàn toàn khác so với trước khi ông đi du lịch. Những lỗi nhỏ của mình trong khi xử lý công việc, trong kinh doanh, sự sơ suất của các nhân viên cửa hàng trước đây ông chưa từng chú ý tới hoặc nếu có chú ý tới thì cũng thường cho rằng đó là những lỗi nhỏ nhất không hề quan trọng, giờ tất cả đều được ông nhận ra, đồng thời thu hút được sự chú ý của ông. Do ông có được cái nhìn mới mẻ, tầm nhìn cũng mở rộng hơn rất nhiều, những sự việc tưởng chừng nhỏ bé trước kia giờ đã trở nên quan trọng. Vậy là ông bèn tiến hành đổi mới cửa hàng của mình, cải tiến phương pháp quản lý kinh doanh, sa thải những nhân viên không đủ khả năng, thổi một luồng gió mới vào sự nghiệp của mình.

Chính nhờ sự kiên quyết theo đuổi cái mới, không ngừng cải tiến của vị thương nhân này mà cửa hàng của ông ngày càng phát triển, luôn nằm ở vị trí dẫn đầu trong ngành nghề của mình.

Bài học làm người

Trong cuộc sống có không ít những người “giàu trí tưởng bở”, họ cho rằng khả năng tưởng tượng của mình là vô cùng phong phú, nghĩ thế nào thì chắc hẳn phải ra thế ấy, vậy kết quả thực tế thì sao? Thường là cảm chắc thất bại. Thật ra, đây đều là hậu quả của việc xa rời thực tế gây ra. Những hành vi không bám sát thực tế chắc chắn chỉ là những giấc mộng hảo huyền mà thôi. Nếu trong cuộc sống chúng ta hình thành nên thói quen xấu muốn gì là làm nấy thì sẽ gây ra rất nhiều ảnh hưởng tiêu cực cho cuộc sống của chúng ta.

Khi làm bất cứ việc gì, chúng ta cũng đều phải có căn cứ, ít nhất cần phải có lý do và phải nắm chắc được phần nào thì mới bắt tay vào hành động. Đối với những sự việc chưa từng nhìn thấy, không nên đưa ra những miêu tả mang tính giả thiết; đối với những lời đồn đại bàn tán không có căn cứ thực tế thì cũng không nên coi những chuyện đó là thật để rồi lại tuyên truyền cho người

khác; đối với những nghiên cứu chưa rõ ràng về mặt nguyên lý thì không nên áp dụng vào thực tế. Đây không phải là sự hèn nhát mà là sự thận trọng. Một người thận trọng mới có thể suy tính sự việc một cách chu toàn, mới có thể nâng cao khả năng thắng lợi, mới có thể tránh khỏi bị người khác chê cười.

Đồng thời, khi chúng ta cần tiến hành thay đổi đối với một số sự việc nào đó thì cũng không nên hành động dựa vào trực giác mà cần suy nghĩ từ nhiều góc độ, dùng cách học tập cái hay của người khác, với mục đích là làm sao cho sự việc có thể thực hiện được một cách tốt nhất. Nói tóm lại, cho dù khi chúng ta làm gì thì điều quan trọng nhất chính là không được xa rời thực tế, đồng thời cũng cần dựa trên nền tảng thực tế để học hỏi những cái hay của người khác nhằm giúp bản thân mình phát triển hơn.

11. Biết cách sửa chữa, không ngừng thay đổi

*“Kinh khẩu Qua Châu nhất thủy gian,
Chung sơn chỉ cách sổ trùng gian.
Xuân phong hựu lục Giang Nam ngạn,
Minh nguyệt hà thì chiếu ngã hoàn?”*

Dịch thơ:

*Qua Châu, kinh khẩu cùng sông,
Cách vài dãy núi, núi Chung cùng gần
Bờ nam cỏ biếc hơi xuân
Đường về còn đợi đến tuần trăng nao?*

Vương An Thạch ngồi thuyền đến Qua Châu, buổi tối dừng lại để vào bờ, ông nhìn về quê hương Nam Kinh ở phía xa, mãi mà không ngủ được. Không chịu được ông bèn ngồi dậy viết ra bài thơ thất ngôn tuyệt cú “Kinh khẩu Qua Châu”. Chữ “lục” có thể coi là chữ được dùng “đắt” nhất trong bài thơ, được mọi người không ngớt lời tán thưởng.

Nghe nói Vương An Thạch đã từng dùng qua một loạt các chữ “đáo”, “quá”, “nhập”, “mãn”..., nhưng sau khi suy đi tính lại, cuối cùng ông mới lựa chọn dùng chữ “lục”.

Một nhà văn ở Tô Châu hiện còn giữ lại được bản thảo gốc của bài thơ này. Lúc mới đầu Vương An Thạch viết “Xuân phong hựu đáo Giang Nam ngạn”, sau khi tự mình ngâm lên một lúc, ông cảm thấy chữ “đáo” này quá tầm thường, liền lấy bút khoanh tròn chữ “đáo” lại, để bên cạnh bài thơ là “không hay”. Sau khi suy nghĩ một hồi, ông lại sửa thành chữ “quá”. Ông đọc lại cả bài thơ một lần nữa, cảm thấy chữ “quá” không thể hiện được cảm giác mùa xuân đã đi qua rồi, vậy là ông lại khoanh tròn chữ “quá” lại rồi sửa thành chữ “nhập”, rồi sau đó lại sửa thành chữ “mãn”.

Cứ sửa tới sửa lui như vậy, tổng cộng đã dùng tới mười mấy chữ khác nhau. Nhưng Vương An Thạch vẫn chưa cảm thấy hài lòng, bất giác cảm thấy hết sức buồn phiền. Vậy là ông liền đặt bút xuống, đi ra mũi thuyền ngồi tĩnh tâm lại. Dưới ánh trăng, ông nhìn thấy từng vạt cây cỏ xanh mướt trên bờ sông đang đua nhau đâm chồi nảy lộc, cảm thấy trước mắt chỉ toàn là một màu xanh.

Vương An Thạch chợt nảy ra sáng kiến, cảm thấy ở đây chính đang ẩn giấu thứ mà ông cần. Ông liền đứng trên mũi thuyền cất cao giọng ngâm bài thơ của mình, hi vọng trước phong cảnh yên tĩnh thế này có thể tìm thấy một từ thích hợp.

Sau khi ngâm đi ngâm lại mấy lần, đột nhiên trong đầu ông như xuất hiện một luồng ánh sáng, chữ “lục” đột nhiên hiện ra. Ông vội vàng đặt chữ “lục” này vào trong bài thơ, rồi thử ngâm lại mấy lần, cảm thấy điền chữ này vào không những không tầm thường mà hàm ý còn sâu sắc. Bởi những chữ khác chỉ có thể biểu đạt được ngọn gió xuân đến, cả nghìn dặm bờ sông đều biến thành một màu xanh mượt mắt. Ông càng nghĩ càng cảm thấy chữ này rất hay, không tránh khỏi thấy vô đắc ý, vội vàng quay trở lại khoang thuyền, điền chữ “lục” này vào, coi như đã hoàn thành lần cuối cùng bài thơ. Quả nhiên bài thơ này nhờ có chữ “lục” mà được lưu truyền thiên cổ.

Cho dù là thiên tài thì cũng có những lúc phạm sai lầm. Khi làm một việc gì, lần đầu tiên thường suy nghĩ chưa được chu toàn, cho dù là không làm sai thì cũng có những chỗ chưa được hoàn hảo. Chỉ khi quay lại kiểm tra tỉ mỉ và sửa chữa thì mới có thể khiến công việc của mình càng thêm hoàn mỹ.

Âu Dương Tu- một trong số tám bậc kỳ tài thời Đường Tống- là một người rất coi trọng việc sửa chữa. Khi giữ chức thái thú huyện Trừ, tỉnh An Huy, ông từng viết một bài văn có nhan đề “Túy Ông đình ký”. Nghe đồn sau khi viết xong bài văn này, ông đã chép lại nó thật rõ ràng rồi cho người đi dán khắp 6 cửa thành, mong những người đi qua sau khi đọc xong sẽ giúp mình sửa chữa.

Một hôm, có một ông lão gánh củi đi qua trước cửa thành, thấy có một đám đông đang xúm xít vào thì cũng thấy hiếu kỳ, bèn đặt gánh củi xuống chen vào xem sao. Lúc đó có người đang đọc to bài “Túy Ông đình ký” được dán trên tường thành như sau: “Trừ Châu bốn mặt đều là núi, phía Đông có núi Diệu Long, phía Tây có núi Đại Phong, phía Nam có núi Hoa Sơn, phía Bắc có núi Bạch Vị. Trong số đó phía Tây Nam là nhiều đỉnh núi nhất...” Ông lão nghe xong liền lắc đầu, tự nói một mình rằng: “Văn của thái thú tuy hay nhưng mà rườm rà quá”. Lúc đó vừa hay Âu Dương Tu cũng ở cạnh ngay đó, nghe thấy câu nói này của ông lão thì chợt ngộ ra vấn đề. Ông liền vội vàng trở về thư phòng của mình, cầm bút lên suy nghĩ một hồi, sau đó sửa đi sửa lại đoạn văn này. Cuối cùng, từ mấy chục chữ lúc ban đầu kia đã được sửa lại chỉ còn một câu “xung quanh Trừ Châu chỗ nào cũng có núi”, vừa ngắn gọn vừa súc tích.

Bài học làm người

Chúng ta không thể không khỏi nghiêng mình kính phục trước thái độ sáng tác đầy khiêm tốn của những nhà văn lớn. Là người sáng tác văn thơ, họ vốn đã được người đời truyền tụng. Cho dù không chăm chút, sửa chữa từng câu từng chữ thì những tác phẩm của họ vẫn được coi là những danh tác. Thế nhưng cho dù độc giả đã cảm thấy hài lòng về họ thì chính bản thân họ lại chưa từng

hài lòng về mình. Tinh thần này rất đáng để chúng ta học tập.

Sau khi làm xong một việc gì đó, chúng ta thường thờ phào nhẹ nhõm, nói rằng cuối cùng thì cũng đã hoàn thành nhiệm vụ, giờ có thể nghỉ ngơi được rồi. Và chúng ta thường lười biếng, ít ai chịu nhìn lại một lần nữa thành quả lao động của mình. Trạng thái tâm lý này thật ra không phải là không khiêm tốn mà là lười biếng. Chúng ta cần nghĩ rằng, ngay cả con ngựa cũng có lúc bước hụt chân hướng hồ là con người? Chắc chắn có những chỗ chúng ta làm chưa được hoàn mỹ. Mà mỗi người đều có tâm lý theo đuổi cái hoàn mỹ chỉ cần trong lòng chúng ta giống lên hồi chuông cảnh tỉnh rằng có thể mắc sai lầm thì sẽ tự nhắc nhở bản thân phải đi kiểm tra và sửa chữa lại. Nói tóm lại, tính tự giác là điều hết sức quan trọng, chúng ta cần học cách tự giám sát bản thân để hành động.

Nếu quả thực chúng ta thấy quá mệt mỏi, vậy thì sau khi hoàn thành công việc xong có thể nghỉ ngơi trước đã, đợi đến khi đầu óc tỉnh táo lại thì quay trở lại kiểm tra thành quả lao động của mình. Một khi cảm thấy có những chỗ cần phải sửa chữa thì cần nhẫn nại nghiên cứu, sửa đổi cho đến khi mình cảm thấy hài lòng mới thôi. Chúng ta cũng có thể đem thành quả của mình cho người khác xem, để đối phương đưa ra ý kiến và đề xuất cho mình, cuối cùng căn cứ vào ý kiến của mọi người và kiến giải của mình để tiến hành sửa chữa. Như vậy chất lượng tác phẩm của bạn chắc chắn sẽ được bảo đảm.

Sửa chữa là một dạng thói quen, chúng ta nên bắt tay vào làm từ những việc nhỏ. Cho dù bản thân có nắm chắc được bao nhiêu phần thì vẫn cần kiểm tra lại, đó tuyệt đối không phải là một việc thừa thãi, chỉ có lợi mà không có hại.